

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Kế hoạch số 389-KH/TU ngày 12/5/2020 của
Ban Thường vụ Tỉnh ủy khóa XVI thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW
ngày 01/11/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường
sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác người khuyết tật**

Thực hiện Kế hoạch số 389 -KH/TU ngày 12/5/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy khóa XVI thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW ngày 01/11/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác người khuyết tật;

Căn cứ Quyết định số 753/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW ngày 01/11/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác người khuyết tật;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch thực hiện Kế hoạch số 389-KH/TU ngày 12/5/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt đầy đủ, sâu sắc và tổ chức thực hiện có hiệu quả các nội dung của Chỉ thị số 39-CT/TW ngày 01/11/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác người khuyết tật, Kế hoạch số 389 -KH/TU ngày 12/5/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy khóa XVI thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW ngày 01/11/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác người khuyết tật, từ đó tạo sự chuyển biến, nâng cao nhận thức của các cấp chính quyền, các cơ quan đơn vị, tổ chức, cá nhân và toàn xã hội về công tác người khuyết tật.

- Huy động được sức mạnh của cả hệ thống chính trị, của toàn xã hội trong việc thực hiện chính sách, trợ giúp đối với người khuyết tật, đẩy mạnh xã hội hóa hoạt động trợ giúp người khuyết tật; tạo điều kiện để tổ chức của người khuyết tật và tổ chức vì người khuyết tật hoạt động có hiệu quả; hỗ trợ người khuyết tật trên địa bàn tỉnh phát huy khả năng của mình để vượt qua khó khăn, tham gia vào các hoạt động kinh tế - xã hội, ổn định cuộc sống, hòa nhập cộng đồng; góp phần đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác người khuyết tật; đẩy mạnh xã hội hoá hoạt động trợ giúp người khuyết tật, nâng cao trách nhiệm của toàn xã hội trong việc chăm lo, giúp đỡ người khuyết tật và các tổ chức vì người khuyết tật.

2. Yêu cầu

- Việc thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Quyết định số 753/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ, Kế hoạch số 389-KH/TU ngày 12/5/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy phải đặt dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện, chặt chẽ của cấp ủy đảng, quản lý, điều hành của chính quyền, sự phối hợp chặt chẽ của các ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị với các giải pháp đồng bộ, bảo đảm tính khả thi và phù hợp với điều kiện thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Xác định rõ trách nhiệm của các cấp, các ngành trong việc thực hiện chủ trương, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về trợ giúp người khuyết tật; tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước trong thực hiện chính sách, pháp luật về người khuyết tật.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật về người khuyết tật

- Làm tốt công tác quán triệt, tổ chức thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, nội dung, giải pháp nêu trong Chỉ thị số 39-CT/TW ngày 01/11/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Quyết định số 753/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ, Kế hoạch số 389-KH/TU ngày 12/5/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Đồng thời, tích cực tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác người khuyết tật đến các cấp, các ngành và các tầng lớp nhân dân, nhằm nâng cao nhận thức và huy động nguồn lực xã hội để hỗ trợ, trợ giúp người khuyết tật vượt qua khó khăn, mặc cảm, hòa nhập cuộc sống.

- Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông nhân dịp Ngày Người khuyết tật Việt Nam (18/4) và Ngày Người khuyết tật thế giới (03/12); công tác tuyên truyền, vận động, tạo chuyển biến về nhận thức, trách nhiệm trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, các tầng lớp nhân dân và bản thân những người khuyết tật về công tác người khuyết tật, góp phần tạo được sự đồng thuận, thống nhất của toàn xã hội trong triển khai thực hiện các chính sách, pháp luật liên quan đến người khuyết tật, khơi dậy ý chí chủ động, vượt qua mặc cảm, vươn lên của người khuyết tật.

- Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền phù hợp với đặc điểm, điều kiện của từng vùng, từng địa phương, chú trọng tuyên truyền thông qua các hình thức trực tiếp như đối thoại chính sách, trợ giúp pháp lý và tuyên truyền thông qua các phương tiện thông tin đại chúng. Nội dung truyền thông, tuyên truyền phải làm rõ vai trò, trách nhiệm của Nhà nước, của các cấp, các ngành, các tổ chức, cá nhân đối với công tác người khuyết tật; đồng thời nêu rõ trách nhiệm của người khuyết tật trong việc chủ động khắc phục khó khăn, vượt qua mặc cảm, vươn lên cùng với sự hỗ trợ, hướng dẫn của chính quyền, giúp đỡ của cộng đồng, trong đó phải làm cho người khuyết tật thấy rõ sự giúp đỡ của Nhà nước, cộng đồng chỉ là hỗ trợ, sự nỗ lực, tự vươn lên của bản thân là chính.

- Phát huy vai trò của các cơ quan thông tấn, báo chí, mạng xã hội trong việc tuyên truyền, phản ánh kịp thời các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về người khuyết tật; khuyến khích các tác phẩm báo chí phản ánh về những mô hình điển hình, tấm gương, nghị lực vươn lên của người khuyết tật; sự chung tay của xã hội, doanh nghiệp, các tổ chức thiện nguyện đối với các hoạt động trợ giúp người khuyết tật. Đồng thời phát hiện, phê phán các biểu hiện vi phạm các quy định của pháp luật về người khuyết tật, các hành vi ngược đãi, phân biệt đối xử, xâm hại người khuyết tật, lợi dụng người khuyết tật để trục lợi.

- Biểu dương, khen thưởng kịp thời những người khuyết tật tiêu biểu trong việc vượt qua khó khăn, hòa nhập cộng đồng và có thành tích trong học tập, lao động, sáng tạo và những người có thành tích trong việc trợ giúp người khuyết tật.

2. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước trong thực hiện chính sách, pháp luật về người khuyết tật

- Kịp thời ban hành mới, điều chỉnh, bổ sung và tổ chức thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án, kế hoạch về trợ giúp người khuyết tật; xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm cụ thể của từng ngành và sự phối hợp giữa các ngành trong tổ chức thực hiện công tác người khuyết tật đảm bảo quyền lợi cho người khuyết tật.

- Tạo điều kiện thuận lợi để người khuyết tật tiếp cận các chính sách chăm sóc sức khỏe, giáo dục, đào tạo nghề, việc làm, tín dụng, bảo trợ xã hội, hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao, giải trí, du lịch, đi lại; động viên, khuyến khích người khuyết tật có khả năng học tập, lao động khắc phục khó khăn, vươn lên sống độc lập, hòa nhập xã hội, góp phần vào phát triển kinh tế - xã hội và giúp đỡ người khuyết tật khác.

- Thường xuyên đào tạo, bồi dưỡng về công tác người khuyết tật cho đội ngũ cán bộ làm công tác chính sách xã hội, cán bộ làm công tác tham mưu thực hiện Luật Người khuyết tật và chính sách đối với người khuyết tật các cấp.

- Tiếp tục huy động nguồn lực, tăng cường đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, chất lượng cung cấp dịch vụ của các cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở phục hồi chức năng cho người khuyết tật trên địa bàn tỉnh phù hợp với tình hình, điều kiện kinh tế - xã hội của tỉnh; tạo điều kiện cho người khuyết tật được tiếp cận đầy đủ, thuận lợi các chính sách về chăm sóc sức khỏe.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật về người khuyết tật; trong đó, chú trọng thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các chính sách trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật, việc thực hiện các quy định của pháp luật về đảm bảo các quyền của người khuyết tật, đảm bảo quyền tiếp cận của người khuyết tật đối với các dịch vụ xã hội cơ bản được thực hiện đầy đủ, triệt để; kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các vi phạm trong thực hiện luật pháp, chính sách đối với người khuyết tật.

- Phối hợp hiệu quả với Ủy ban Mặt trận tổ quốc các cấp và các tổ chức chính trị - xã hội trong triển khai thực hiện công tác người khuyết tật; tiếp tục nâng cao hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào chăm lo, giúp đỡ người khuyết tật.

3. Thực hiện hiệu quả các chính sách trợ giúp, hỗ trợ người khuyết tật

Triển khai thực hiện đầy đủ các cơ chế, chính sách, quy định của pháp luật về hỗ trợ, trợ giúp, đảm bảo các quyền của người khuyết tật. Tập trung trọng tâm vào một số nội dung sau:

3.1. Trợ giúp y tế, phục hồi chức năng

- Thực hiện có hiệu quả các chính sách, quy định về chăm sóc sức khỏe cho người khuyết tật theo quy định của Luật Người khuyết tật, đảm bảo người khuyết tật được khám, chữa bệnh và sử dụng các dịch vụ y tế phù hợp và thuận tiện; 100% người khuyết tật nặng, đặc biệt nặng được cấp thẻ bảo hiểm y tế theo quy định.

- Tăng cường các hoạt động phát hiện, can thiệp sớm các nguy cơ dẫn đến khuyết tật ở người, đặc biệt các hoạt động tư vấn và về chăm sóc sức khỏe sinh sản cho phụ nữ khuyết tật, phát hiện sớm khiếm khuyết ở trẻ sơ sinh và khám sàng lọc khuyết tật trước sinh; hoạt động phát hiện, can thiệp người bị rối nhiễu tâm trí, trẻ em bị tự kỷ; hằng năm căn cứ tình hình thực tế, huy động nguồn lực triển khai khám sàng lọc người khuyết tật để có biện pháp hỗ trợ, can thiệp kịp thời.

- Tiếp tục nghiên cứu, huy động nguồn lực đầu tư, nâng cao chất lượng các cơ sở phục hồi chức năng trên địa bàn, chú trọng tăng cường trang thiết bị và dụng cụ luyện tập phục hồi chức năng cho các cơ sở phục hồi chức năng công lập (*Bệnh viện Phục hồi chức năng Hương Sen, Bệnh viện Suối khoáng Mỹ Lâm, các khoa, bộ phận khám chữa bệnh, phục hồi chức năng của các bệnh viện tuyến tỉnh, huyện, khu vực*); khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân tham gia thành lập các cơ sở trợ giúp, phục hồi chức năng cho người khuyết tật trên địa bàn; tăng cường các hoạt động vận động, huy động nguồn lực hỗ trợ phẫu thuật phục hồi chức năng, cung cấp dụng cụ chỉnh hình, phục hồi chức năng cho người khuyết tật.

- Tăng cường thực hiện các hoạt động phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng; các hoạt động truyền thông về chăm sóc sức khỏe cho người khuyết tật; đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng, hướng dẫn cho cán bộ y tế cơ sở, gia đình và bản thân người khuyết tật kỹ năng tự chăm sóc bản thân trong sinh hoạt hàng ngày như: kỹ năng vận động, giao tiếp...

3.2. Trợ giúp tiếp cận giáo dục

- Thực hiện đầy đủ, đúng quy định các chính sách hỗ trợ về giáo dục cho người khuyết tật theo quy định của Luật Người khuyết tật và Luật Giáo dục, đặc biệt là các chính sách ưu tiên trong giáo dục và đào tạo đối với người khuyết tật.

- Xây dựng kế hoạch, tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng các kiến thức kỹ năng cho cán bộ, giáo viên, nhân viên tại các cơ sở giáo dục; cụ thể hóa các chương trình sách giáo khoa, thiết bị giáo dục cho người khuyết tật.

- Đầu tư, cải tạo, mở rộng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học và phục hồi chức năng tại các cơ sở giáo dục đáp ứng nhu cầu giáo dục hòa nhập và chuyên biệt cho trẻ khuyết tật; thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động học sinh khuyết tật ra lớp học hòa nhập hoặc chuyên biệt, tuyên truyền cho người dân về phát hiện, thực hiện việc can thiệp giáo dục sớm đối với trẻ em khuyết tật trong độ tuổi mầm non.

- Khuyến khích các tổ chức, cá nhân thành lập các cơ sở về giáo dục hòa nhập cho trẻ khuyết tật.

3.3. Dạy nghề, tạo việc làm

- Thực hiện đầy đủ, hiệu quả các quy định, chính sách ưu tiên hỗ trợ của Nhà nước về dạy nghề, việc làm đối với người khuyết tật theo quy định của Luật người khuyết tật, Luật Giáo dục nghề nghiệp và Luật Việc làm, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người khuyết tật được tham gia học nghề, tìm kiếm việc làm.

- Tăng cường các hoạt động tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cộng đồng xã hội, của bản thân và gia đình người khuyết tật về các chính sách hỗ trợ dạy nghề, tạo việc làm đối với người khuyết tật, để người khuyết tật có thông tin, chủ động đăng ký tham gia các khóa đào tạo nghề, đăng ký tìm việc làm phù hợp với sức khỏe, điều kiện của bản thân. Hằng năm lồng ghép các chương trình mục tiêu và vận động các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài hỗ trợ dạy nghề cho người khuyết tật.

- Tích cực vận động và có cơ chế khuyến khích theo quy định đối với các doanh nghiệp nhận người khuyết tật vào học nghề và làm việc; các cơ sở sản xuất, kinh doanh sử dụng lao động là người khuyết tật trên địa bàn tỉnh.

- Thường xuyên kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về sử dụng lao động là người khuyết tật tại các đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật lao động, việc làm, an toàn vệ sinh lao động, lợi dụng lao động là người khuyết tật để trục lợi.

3.4. Hỗ trợ tín dụng

Tăng cường các giải pháp trợ giúp người khuyết tật tiếp cận các nguồn tín dụng ưu đãi, đặc biệt là nguồn tín dụng của Ngân hàng Chính sách xã hội, tạo cơ hội để trợ giúp người khuyết tật cải thiện nhà ở, phát triển sản xuất tạo việc làm và thu nhập. Nghiên cứu thành lập Quỹ tín dụng tạo việc làm đối với người khuyết tật từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác cho Ngân hàng Chính sách xã hội hằng năm, với cơ chế lãi suất thấp hơn lãi suất cho vay hộ nghèo, nhằm tạo điều kiện cho người khuyết tật có nhu cầu, có khả năng tạo mở thêm việc làm cho bản thân và cho những người khuyết tật khác.

3.5. Trợ giúp tiếp cận và sử dụng các công trình xây dựng và giao thông công cộng

- Triển khai thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về bảo đảm người khuyết tật tiếp cận nhà chung cư, trụ sở làm việc và công trình hạ tầng kỹ thuật, công trình hạ tầng xã hội theo quy định của Luật Người khuyết tật khi tiến hành xây dựng các công trình trên địa bàn tỉnh.

- Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát thực hiện các quy định, quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng, cải tạo và nâng cấp sửa chữa công trình công cộng, công trình giao thông đảm bảo đúng các quy định của pháp luật, để người khuyết tật dễ dàng tiếp cận và sử dụng.

- Tuyên truyền, vận động các doanh nghiệp vận tải để người khuyết tật tham gia giao thông thuận tiện; thực hiện miễn, giảm giá vé, giá dịch vụ giao thông công cộng cho người khuyết tật khi tham gia giao thông theo quy định.

3.6. Trợ giúp tiếp cận và sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông

- Thực hiện tốt các chính sách trợ giúp người khuyết tật tiếp cận và sử dụng công nghệ thông tin, truyền thông; quan tâm phát triển công nghệ thông tin cho người khiếm thính, khiếm thị và người khuyết tật khác nhằm phục vụ đời sống văn hóa tinh thần cho người khuyết tật. Xây dựng và phát triển mạng lưới thông tin cơ sở, tập trung vào các hệ thống truyền thanh, truyền hình cấp huyện và hệ thống truyền thanh cấp xã, thôn.

- Phát triển hạ tầng mạng lưới bưu chính, viễn thông, để người khuyết tật có thể tiếp cận và sử dụng các dịch vụ được thuận lợi. Phát triển, nâng cấp các cổng/trang tin điện tử hỗ trợ người khuyết tật. Tổ chức đào tạo, hỗ trợ hướng nghiệp, khởi nghiệp cho người khuyết tật dựa trên công nghệ thông tin và truyền thông.

3.7. Trợ giúp pháp lý

- Thực hiện hiệu quả chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính, bảo đảm 100% người khuyết tật có khó khăn về tài chính được trợ giúp pháp lý khi có yêu cầu.

- Tiếp tục các hoạt động truyền thông và tăng cường năng lực thực hiện trợ giúp pháp lý cho người thực hiện trợ giúp pháp lý nhằm nâng cao số lượng và chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính. Tăng cường các hình thức trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật thông qua các phương tiện thông tin đại chúng.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng trợ giúp pháp lý cho đội ngũ cán bộ, người thực hiện trợ giúp pháp lý trong việc thực hiện trợ giúp pháp lý đối với người khuyết tật có khó khăn về tài chính.

3.8. Hỗ trợ trong hoạt động văn hoá, thể thao và du lịch

- Hỗ trợ và tạo điều kiện cho người khuyết tật tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ thể thao và vui chơi, giải trí nhằm nâng cao sức khỏe về thể chất và tinh thần. Tạo điều kiện cho người khuyết tật có nhu cầu tham gia luyện tập thể dục, thể thao tại các khu thể thao huyện, thành phố, phường, xã, thị trấn.

- Khuyến khích và tạo điều kiện cho các cơ quan, đơn vị, địa phương, các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức, cá nhân tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao, giải trí cho người khuyết tật; hỗ trợ người khuyết tật tham gia các sự kiện văn hóa, thể thao trong và ngoài tỉnh.

- Đầu tư cải tạo, sửa chữa các công trình văn hoá, thể thao, vui chơi giải trí công cộng đảm bảo người khuyết tật được tiếp cận và sử dụng.

- Thực hiện việc miễn giảm giá vé, giá dịch vụ cho người khuyết tật khi trực tiếp sử dụng dịch vụ văn hóa, thể thao, giải trí và du lịch tại các cơ sở văn hóa, thể thao theo quy định.

3.9. Thực hiện chính sách trợ giúp xã hội

- Thực hiện đầy đủ, có hiệu quả các chính sách trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật, đảm bảo 100% người khuyết tật được xác định mức độ khuyết tật; 100% người khuyết tật nặng, đặc biệt nặng được hưởng chính sách trợ giúp thường xuyên theo quy định; người khuyết tật có nhu cầu, đủ điều kiện được tiếp nhận vào nuôi dưỡng, chăm sóc, phục hồi chức năng tại các cơ sở trợ giúp xã hội.

- Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác trợ giúp xã hội, triển khai thực hiện xác định mức độ khuyết tật.

- Tiếp tục quan tâm đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở điều trị, phục hồi chức năng cho người khuyết tật trên địa bàn tỉnh, đáp ứng nhu cầu tiếp nhận và chăm sóc, phục hồi chức năng người khuyết tật đặc biệt nặng.

4. Đẩy mạnh xã hội hoá hoạt động trợ giúp người khuyết tật

- Tiếp tục tuyên truyền, vận động, nâng cao trách nhiệm của toàn xã hội trong việc chăm lo, giúp đỡ người khuyết tật và các tổ chức vì người khuyết tật; vận động nguồn lực xã hội hỗ trợ người khuyết tật.

- Khuyến khích sự tham gia của khu vực ngoài Nhà nước đầu tư cho các mô hình phi lợi nhuận chăm sóc người khuyết tật, nhất là người khuyết tật nặng, đặc biệt nặng, người khuyết tật là phụ nữ, trẻ em, người cao tuổi.

- Tạo điều kiện để tổ chức vì người khuyết tật có đủ năng lực thực hiện các hoạt động vận động hỗ trợ, trợ giúp người khuyết tật và tham gia thực hiện các dịch vụ công của Nhà nước đối với người khuyết tật.

- Tăng cường hoạt động hợp tác quốc tế, thu hút các chương trình, dự án của các tổ chức quốc tế, các nhà đầu tư trong và ngoài nước, các tổ chức xã hội, toàn thể nhân dân trong việc chăm lo, trợ giúp người khuyết tật, bằng những việc làm thiết thực hiệu quả, tạo cơ hội cho người khuyết tật vươn lên, vượt qua mặc cảm, tự tin hòa nhập cộng đồng

5. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các tổ chức vì người khuyết tật

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các tổ chức vì người khuyết tật; đề cao trách nhiệm và sự chủ động trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ, phong trào, cuộc vận động vì người khuyết tật gắn với các nhiệm vụ chính trị của địa phương, quan tâm chăm lo hơn nữa đời sống vật chất, tinh thần của người khuyết tật, chú trọng trong đào tạo nghề, giải quyết việc làm, hỗ trợ sinh kế cho người khuyết tật.

- Thường xuyên củng cố, kiện toàn tổ chức vì người khuyết tật từ tỉnh đến cơ sở; chỉ đạo các tổ chức Đại hội nhiệm kỳ đúng quy định; hỗ trợ và tạo điều kiện để các tổ chức vì người khuyết tật triển khai thực hiện các hoạt động hỗ trợ, giúp đỡ người khuyết tật trên địa bàn tỉnh.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện các hoạt động, nội dung liên quan đến công tác người khuyết tật được bố trí từ ngân sách Nhà nước theo phân cấp hiện hành và huy động đóng góp, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai thực hiện Kế hoạch này. Chỉ đạo, triển khai thực hiện các hoạt động giáo dục nghề nghiệp, tạo việc làm, thực hiện các chính sách trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật; kịp thời tham mưu, đề xuất những nội dung thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Theo dõi, tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch hằng năm và định kỳ báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Phối hợp với các ngành chức năng, cơ quan, đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố trong việc vận động các nguồn hỗ trợ cho các chương trình, dự án về trợ giúp người khuyết tật; nghiên cứu hướng dẫn lồng ghép các chỉ tiêu về công tác người khuyết tật vào kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội của các ngành, lĩnh vực.

3. Sở Tài chính

Tham mưu, đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện các hoạt động trợ giúp cho người khuyết tật theo quy định hiện hành; hướng dẫn, kiểm tra, quyết toán việc sử dụng kinh phí đúng quy định.

4. Sở Y tế

Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức thực hiện các hoạt động chăm sóc sức khỏe, cung cấp các dịch vụ y tế, phục hồi chức năng cho người khuyết tật theo Kế hoạch này và các quy định hiện hành của Nhà nước.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức thực hiện các chính sách hỗ trợ về giáo dục, đào tạo đối với người khuyết tật theo quy định.

6. Sở Xây dựng

Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan chỉ đạo, hướng dẫn việc thực hiện các quy chuẩn, tiêu chuẩn về tiếp cận của người khuyết tật đối với các công trình xây dựng, công trình công cộng theo thẩm quyền.

7. Sở Giao thông vận tải

Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan chỉ đạo, hướng dẫn việc thực hiện các quy chuẩn, tiêu chuẩn về tiếp cận của người khuyết tật đối với các công trình, phương tiện giao thông; thực hiện các chính sách giảm giá vé, giá dịch vụ cho người khuyết tật khi sử dụng các dịch vụ giao thông công cộng.

8. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan chỉ đạo, hướng dẫn việc thực hiện hoạt động hỗ trợ người khuyết tật trong hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch.

9. Sở Tư pháp

Chủ trì phối hợp các cơ quan có liên quan chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức thực hiện hoạt động phổ biến và giáo dục pháp luật về người khuyết tật, trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật.

10. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tin, truyền thông trên địa bàn tỉnh phổ biến, tuyên truyền, quán triệt Chỉ thị số 39-CT/TW ngày 01/11/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Quyết định số 753/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ, Kế hoạch số 389-KH/TU ngày 12/5/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các nội dung của Kế hoạch này.

- Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện các chính sách hỗ trợ người khuyết tật tiếp cận công nghệ thông tin và truyền thông.

11. Sở Ngoại vụ

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong hợp tác quốc tế, tranh thủ sự ủng hộ của các tổ chức và cá nhân nước ngoài, các tổ chức phi chính phủ nước ngoài ưu tiên thực hiện các hoạt động trợ giúp, chăm sóc, hỗ trợ cho người khuyết tật trên địa bàn tỉnh.

12. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan hướng dẫn, tổ chức thực hiện các hoạt động hỗ trợ sinh kế, phát triển sản xuất đối với người khuyết tật và gia đình có người khuyết tật.

13. Sở Nội vụ

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu thực hiện công tác thi đua, khen thưởng về các hoạt động đối với công tác người khuyết tật.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức tham mưu về công tác chính sách xã hội, chính sách đối với người khuyết tật.

14. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác người khuyết tật

- Phối hợp tuyên truyền các quy định của pháp luật, các cơ chế, chính sách của Nhà nước, của tỉnh về công tác người khuyết tật đến các tầng lớp nhân dân, vận động sự tham gia của cộng đồng xã hội chung tay thực hiện, hỗ trợ người khuyết tật.

- Phát huy vai trò tương thân tương ái trong cộng đồng doanh nghiệp, các cơ quan, đơn vị và toàn xã hội trong việc huy động nguồn lực hỗ trợ người khuyết tật bằng vật chất và tinh thần, động viên, giúp đỡ người khuyết tật vượt qua mặc cảm, nỗ lực vươn lên, hòa nhập với cộng đồng.

- Hỗ trợ các tổ chức vì người khuyết tật triển khai các phong trào, các hoạt động vận động ủng hộ, giúp đỡ người khuyết tật; triển khai các dự án, đề án hỗ trợ người khuyết tật trong học tập, học nghề, tạo việc làm và chăm sóc sức khỏe, ổn định cuộc sống.

- Nâng cao hiệu quả công tác giám sát, phản biện xã hội trong thực hiện cơ chế, chính sách về công tác người khuyết tật, tổ chức thực hiện Luật Người khuyết tật và các chính sách đối với người khuyết tật tại địa phương.

15. Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện các chính sách về tín dụng ưu đãi đối với người khuyết tật.

16. Báo Tuyên Quang, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh

Chủ động xây dựng kế hoạch, mở chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền về Chỉ thị số 39-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Quyết định số 753/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ, Kế hoạch số 389-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh và các hoạt động công tác người khuyết tật.

17. Hội Chữ thập đỏ tỉnh, Hội Bảo trợ người khuyết tật và trẻ em mồ côi tỉnh, Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin tỉnh

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Hội tham gia tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; tích cực thực hiện các hoạt động vận động ủng hộ, hỗ trợ, giúp đỡ người khuyết tật trên địa bàn tỉnh.

18. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động hằng năm về trợ giúp người khuyết tật; chủ động bố trí ngân sách, nhân lực, lồng ghép kinh phí các chương trình, các đề án có liên quan trên địa bàn để đảm bảo thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của kế hoạch.

- Thực hiện tốt công tác thống kê, theo dõi danh sách người khuyết tật, xác định mức độ khuyết tật cho người khuyết tật trên địa bàn để làm căn cứ xây dựng kế hoạch, cơ chế chính sách, huy động nguồn lực, thực hiện trợ giúp người khuyết tật trên địa bàn. Thực hiện kịp thời đầy đủ các chính sách trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật.

- Thường xuyên chỉ đạo thực hiện công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác người khuyết tật trên địa bàn.

Yêu cầu các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các ngành chức năng liên quan theo chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm xây dựng Kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung của Kế hoạch này; định kỳ hằng năm tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định, đồng gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp; trong quá trình thực hiện nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền giải quyết, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (*đồng gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp*) để xem xét và chỉ đạo giải quyết kịp thời./.

Nơi nhận:

- Bộ LĐTBXH;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức CTXH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- CVP, các Phó CVP UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu VT, KGVX (Bắc).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thế Giang

